SeABank

Mã KH/Số HĐ:…….…. Mã CN/PGD: ……..…

ĐƠN ĐỀ NGHỊ KIÊM HỢP ĐỒNG PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG KIÊM HỢP ĐỒNG HẠN MỨC TÍN DỤNG

(Sau đây gọi tắt là Đơn đăng ký)

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) - Chi nhánh/PGD*……..

*Đề nghị Ngân hàng phát hành Thẻ cho Tôi/Chúng tôi theo các nội dung sau đây (Thông tin * là bắt buộc):*

I. LOẠI THẺ PHÁT HÀNH *(Quy định, tính năng, hạn mức giao dịch của Thẻ đăng tại Website: www.seabank.com.vn*

1. Loại thẻ, hạng thẻ*:

Loại thẻ	Hạng thẻ
☐ Thẻ tín dụng thường	☐ Platinum
☐ Thẻ SeALady Cashback	☐ MasterCard Titanium ☐ Visa Gold
☐ Thẻ SeA-Easy	☐ Chuẩn
☐ Thẻ SeAGolf Platinum thông thường	☐ Platinum
☐ Thẻ BRG SeAGolf Member Mã hội viên[1] *: Ngày hết hạn hội viên* (DD/MM/YY):	☐ Platinum
☐ Thẻ BRG-Elite Mã BRG-ID*:	☐ Chuẩn
☐ Thẻ SeATravel. Mã hội viên VNA:……..	☐ Platinum
☐ Thẻ Signature	☐ Signature
☐ Thẻ khác (ghi rõ):……	……

2. Hạn mức tín dụng đề nghị* (VND): ……

3. Hình thức bảo đảm*: ☐ Không tài sản bảo đảm ☐ Có tài sản bảo đảm

4. Đăng ký email nhận sao kê thẻ tín dụng*: ☐ Địa chỉ Email: …… ☐ Không đăng ký

5. SeABank được tự động trích (ghi Nợ) tài khoản thanh toán để thu các khoản nợ*:

Số tài khoản (Acount ID)*: ……..

Số tiền tự động ghi Nợ*: ☐ Tổng giá trị thanh toán tối thiểu ☐ Tổng dư nợ

6. Chức năng nhận tin nhắn thông báo khi phát sinh giao dịch thay đổi hạn mức tín dụng được mặc định cài đặt cho thẻ, nếu không đồng ý vui lòng chọn: ☐ Không đồng ý

7. Tính năng thanh toán qua mạng được mặc định cài đặt cho thẻ, nếu không đồng ý vui lòng chọn: ☐ Không đồng ý

8. Tính năng thanh toán ở nước ngoài được mặc định cài đặt cho thẻ, nếu không đồng ý (ngoại trừ các giao dịch trực tuyến) vui lòng chọn: ☐ Không đồng ý (Nội dung đăng ký này được áp dụng sau khi hoàn thiện cài đặt hệ thống)

II. THÔNG TIN CÁ NHÂN CHỦ THẺ CHÍNH

Họ và tên*:…… Giới tính*: ☐ Nam ☐ Nữ

Ngày sinh*:…… Quốc tịch*:……..

Điện thoại di động* (1)**:** ……

Giấy tờ tùy thân* (2)**:** …… Ngày cấp*:…./…./…… Nơi cấp*:……

Giấy tờ tùy thân khác *(Nếu có)*:……

Địa chỉ thường trú*: Số nhà/Thôn/Xóm/Tổ:…….....Phường/Xã: ……

Quận/Huyện:……Tỉnh/Thành Phố:…..……..……

Địa chỉ nơi ở hiện tại*:

☐ Trùng với địa chỉ thường trú. Thông tin bổ sung số nhà/số phòng (nếu có)……

☐ Địa chỉ khác: Số nhà/Thôn/Xóm/Tổ:……..……..Phường/Xã: ……..…….....

Quận/Huyện:……...Tỉnh/Thành Phố:……..……..

(1) Số di động được sử dụng trong giao dịch thanh toán qua mạng (2) CMND, hộ chiếu,CCCD

[1] Mã hội viên theo gồm từ 6-10 ký tự theo thông tin BRG cung cấp bao gồm cả chữ cái và/số, viết liền

Thời gian cư trú tại nơi ở hiện tại*: ……

Thời hạn được phép cư trú còn lại ở Việt Nam (đối với người nước ngoài): ……

Số thị thực* (Nếu là người nước ngoài): ……Giá trị từ ngày*:……..……đến ngày:…….……

Ngày cấp/ Ngày nhập cảnh (trường hợp miễn thị thực): ……..Nơi cấp/Cửa khẩu nhập cảnh:……..……

Quý khách được miễn phí nhận Thẻ tại địa chỉ yêu cầu, vui lòng lựa chọn*:

☐ Nhận tại CN/ PGD đăng ký phát hành thẻ

☐ Nhận ngoài CN/PGD đăng ký phát hành thẻ trực tiếp từ cán bộ của SeABank

☐ Nhận qua hình thức chuyển phát/ bưu điện đến:

◯ Địa chỉ nơi ở hiện tại ◯ Địa chỉ khác: Số nhà/thôn/xóm/tổ:…….Phường/Xã:……

Quận/Huyện:……Tỉnh/Thành Phố:……

Hình thức nhận PIN: mặc định là mã PIN điện tử. Ngay khi kích hoạt thẻ thành công, Khách hàng sẽ nhận được tin nhắn có thông báo mã PIN điện tử gửi tới số điện thoại chủ thẻ chính đăng ký với SeABank.

Câu hỏi bảo mật*: Tên trường học đầu tiên? ……

Tình trạng hôn nhân*: ☐Độc thân ☐Đã lập gia đình ☐Ly hôn ☐Khác:……

Trình độ học vấn*: ☐Dưới PTTH ☐PTTH ☐Trung cấp ☐Cao đẳng ☐Đại học ☐Trên đại học ☐Khác

Hình thức sở hữu nhà ở*: ☐Nhà riêng ☐Ở cùng bố mẹ ☐Nhà thuê ☐Khác:……

Phương tiện đi lại*: ☐Xe máy ☐Ô tô riêng ☐Khác:……

Số người phụ thuộc*: ☐Con đi học:..... ☐Con chưa đi học:..... ☐Người khác……

Người tham khảo*:……Quan hệ với chủ thẻ*:……Di động*:……

Nếu được tặng quà, Quý khách muốn nhận quà tại*: ☐ Địa chỉ thường trú ☐ Địa chỉ nơi ở hiện tại

☐ Địa chỉ khác:……Phường/Xã: ……Quận/Huyện:…… Tỉnh/Thành Phố:……

III. THÔNG TIN NGHỀ NGHIỆP

1. Tên cơ quan hiện tại*:……

Địa chỉ cơ quan*:……

Điện thoại cơ quan*:……

Fax:……Website:……

Lĩnh vực hoạt động*: ☐Nông nghiệp ☐Xây dựng ☐Ăn uống ☐Vận tải ☐Địa ốc ☐Viễn thông ☐May mặc ☐Tài chính/Ngân hàng ☐Du lịch/Nhà hàng/Khách sạn ☐Khác……

2. Loại hình cơ quan*: ☐DN Nhà nước ☐Trách nhiệm hữu hạn ☐Cổ phần ☐Văn phòng đại diện ☐DN có vốn đầu tư nước ngoài ☐DN tư nhân ☐Hành chính nhà nước/Lực lượng vũ trang ☐Khác:……

Chức vụ*:……Thời gian đã làm việc tại cơ quan*:……năm……tháng

Thời hạn của hợp đồng*: ☐ Không xác định thời hạn ☐ Có thời hạn……tháng

Thời hạn còn lại của hợp đồng lao động*:……tháng

Hình thức nhận lương*: ☐ Tiền mặt ☐ Chuyển khoản qua ngân hàng ☐Cả 2 hình thức

IV. THÔNG TIN GIA ĐÌNH (Vợ/Chồng)

Họ và tên*:…… …… Giới tính: ☐Nam ☐Nữ

Giấy tờ tùy thân*: ……Ngày cấp: …… Nơi cấp: ……

Ngày sinh:……Nơi sinh: …… Quốc tịch:…… Quan hệ với chủ thẻ:……

Địa chỉ liên hệ*:…… ……

Nơi công tác:……

Điện thoại cơ quan:…… **Điện thoại di động*.:**……Email: ……

V. CHI TIẾT TÀI CHÍNH

1.Tổng thu nhập*:…… VND/tháng

Lương cơ bản:…… VND/tháng

Phụ cấp:…… …..VND/tháng

Thu nhập khác:…… …. VND/tháng

Mô tả thu nhập khác (Thưởng, lương kinh doanh):

……

2. Tổng thu nhập của vợ/chồng:…… VND/tháng

Lương cơ bản:…… …….VND/tháng

Phụ cấp:……VND/tháng

Thu nhập khác:…… VND/tháng

Mô tả thu nhập khác (thưởng, lương kinh doanh):

……

3. Tổng chi phí gia đình*: ……..…….. VND/tháng

Chi phí cố định:…….…….....VND/tháng

Chi phí phát sinh trung bình:……....VND/tháng

Mô tả chi phí phát sinh:…….……..…….....

4. Tổng các nghĩa vụ tài chính hiện tại*:…….VND

STT	Tên khoản vay	Giá trị	Tại Ngân hàng	Phải trả hàng tháng
I	Khoản vay tại SeABank			
1				
2				
	Tổng			
II	Khoản vay tại TCTD khác			
1				
2				
	Tổng			
III	Thẻ tín dụng	Hạn mức	Tại Ngân hàng	
1				
2				
	Tổng			

VI. THÔNG TIN TÀI SẢN ĐẢM BẢO (Nếu có)

Loại tài sản:……

Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu hợp pháp:……

Thông tin Hợp đồng bảo đảm:…… ……..

Giá trị tài sản:…….. theo văn bản định giá…… ……..

VII. ĐĂNG KÝ PHÁT HÀNH THẺ PHỤ (Nếu có)

1. Họ và tên chủ thẻ phụ 1 *:…… Quan hệ với chủ thẻ chính*:…..……..……

Giới tính*: ☐Nam ☐Nữ Ngày sinh:…… Quốc tịch:……..……...

Giấy tờ tùy thân*: ……..…… Ngày cấp:…… Nơi cấp:…….……..……..…...

Thị thực *(Đối với người nước ngoài)*:…….……..……..…...

Địa chỉ liên lạc*: Số nhà/Thôn/Xóm/Tổ:……Phường/Xã: ……..….....

Quận/Huyện:……. ……..…...Tỉnh/Thành Phố:…….....

Điện thoại nhà riêng: …… Điện thoại di động*:……..…… Email:..……

2. Họ và tên chủ thẻ phụ 2*:…… Quan hệ với chủ thẻ chính*:…..……..…...

Giới tính*: ☐Nam ☐Nữ Ngày sinh:…… Quốc tịch:……..……...

Giấy tờ tùy thân*: ……..…… Ngày cấp:…… Nơi cấp:…….……..……..…...

Thị thực *(Đối với người nước ngoài)*:…….……..……..…...

Địa chỉ liên lạc*: Số nhà/Thôn/Xóm/Tổ:……Phường/Xã: ……..….....

Quận/Huyện:……. ……..…...Tỉnh/Thành Phố:…….....

Điện thoại nhà riêng: …… Điện thoại di động*:……..…… Email:..……

3. Họ và tên chủ thẻ phụ 3*:…….... Quan hệ với chủ thẻ chính*:…..……..…...

Giới tính*: ☐Nam ☐Nữ Ngày sinh:…… Quốc tịch:……..……...

Giấy tờ tùy thân*: ……..…… Ngày cấp:…… Nơi cấp:…….……..……..…...

Thị thực *(Đối với người nước ngoài)*:…….……..……..…...

Địa chỉ liên lạc*: Số nhà/Thôn/Xóm/Tổ:……Phường/Xã: ……..….....

Quận/Huyện:……. ……..…...Tỉnh/Thành Phố:…….....

Điện thoại nhà riêng: …… Điện thoại di động*:……..…… Email:..……

VIII. ĐĂNG KÝ HẠN MỨC VÀ HẠN MỨC GIAO DỊCH CHO CHỦ THẺ PHỤ

Hạn mức thẻ tín dụng của thẻ phụ dùng chung và được mặc định cài đặt bằng hạn mức thẻ tín dụng thẻ chính

Hạn mức giao dịch của thẻ phụ được mặc định cài đặt bằng hạn mức giao dịch của thẻ chính. Trường hợp KH có nhu cầu đăng ký hạn mức giao dịch của thẻ phụ theo tỷ lệ khác so với hạn mức giao dịch thẻ chính, vui lòng chọn:

☐25% ☐50% ☐75%

Thẻ phụ có đầy đủ chức năng, tính năng thanh toán tương tự như đối với Thẻ chính.

IX. XÁC NHẬN VÀ CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG

1. Tôi/Chúng tôi xin xác nhận rằng các thông tin trên là chính xác, đầy đủ và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin đã cung cấp. Tôi/Chúng tôi đồng ý để SeABank xác thực các thông tin mà Tôi/Chúng tôi đã cung cấp từ bất kỳ nguồn thông tin nào mà SeABank muốn biết. Tôi/Chúng tôi đồng ý đăng ký nhận tin nhắn quảng cáo, thư điện tử quảng cáo, gọi điện thoại quảng cáo từ SeABank đến (các) số điện thoại, email mà Tôi/Chúng tôi đã đăng ký, kê khai khi đăng ký, sử dụng dịch vụ tại SeABank;

2. Tôi/Chúng tôi hiểu rằng, theo quy định của SeABank, các thông tin mà Tôi/Chúng tôi cung cấp trong Đơn Đăng ký này phải là những thông tin mới nhất cho dù Đơn Đăng ký của Tôi/Chúng tôi có được chấp nhận hay không. Trong trường hợp Đơn đăng ký này được chấp thuận, mọi thông tin kê khai trên đây sẽ thay thế các thông tin mà Tôi/Chúng tôi đã đăng ký với SeABank trước đây. SeABank có toàn quyền chấm dứt việc sử dụng thẻ bất cứ lúc nào mà không cần báo trước khi phát hiện thông tin KH cung cấp, kê khai trong Đơn Đăng ký này là không trung thực, chính xác và/hoặc không đáp ứng được yêu cầu, điều kiện, tiêu chí theo quy định của SeABank từng thời kỳ.

3. Tôi/Chúng tôi xin xác nhận rằng bất kỳ thẻ tín dụng nào mà SeABank cấp cho Tôi/Chúng tôi kể cả thẻ phụ được cấp dưới tài khoản của Tôi/Chúng tôi sẽ không được sử dụng một cách trực tiếp hay gián tiếp trong bất kỳ hành vi hoặc mục đích trái pháp luật. Tôi/Chúng tôi cam kết thanh toán đầy đủ giá trị của toàn bộ các giao dịch phát sinh từ việc sử dụng hạn mức tín dụng bởi thẻ chính và các thẻ phụ được cấp dưới tài khoản của Tôi/Chúng tôi.

4. Khi SeABank nghi ngờ Tôi/Chúng tôi thực hiện giao dịch khống hoặc vi phạm quy định pháp luật, quy định của SeABank trong quá trình quản lý và sử dụng thẻ được SeABank phát hành, Tôi/Chúng tôi đồng ý để SeABank thực hiện tạm khóa thẻ/đóng thẻ/từ chối thanh toán thẻ/chấm dứt hạn mức thẻ tín dụng trước thời hạn hoặc áp dụng các phương thức xử lý khác theo quy định của SeABank từng thời kỳ và nếu SeABank yêu cầu, Tôi/chúng tôi cam kết cung cấp bằng chứng để chứng minh giao dịch theo yêu cầu của SeABank.

5. Tôi/Chúng tôi xác nhận đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết tuân thủ, thực hiện theo đúng nội dung tại các Điều kiện giao dịch chung, bao gồm: Điều kiện giao dịch chung về phát hành và sử dụng thẻ; Biểu phí dịch vụ khách hàng cá nhân; Điều khoản giao dịch chung về sử dụng hạn mức tín dụng cũng như Điều kiện và điều khoản các sản phẩm bảo hiểm tặng kèm của SeABank được niêm yết công khai tại Trụ sở các địa điểm kinh doanh và/hoặc trên trang website chính thức của SeABank (https://seabank.com.vn). Các nội dung tại Điều kiện giao dịch chung này có thể được điều chỉnh, thay đổi theo quy định của SeABank từng thời kỳ và được hiểu là Tôi/Chúng tôi đã biết và chấp thuận với nội dung điều chỉnh, thay đổi nếu sau thời điểm điều chỉnh, thay đổi mà Tôi/Chúng tôi vẫn tiếp tục sử dụng dịch vu Thẻ do SeABank phát hành.

6. Trong mọi trường hợp, nếu được SeABank phê duyệt/chấp thuận phát hành thẻ tín dụng thì Tôi/Chúng tôi xác nhận đồng ý rằng: Toàn bộ các nội dung tại Đơn Đăng ký này và các nội dung sẽ được SeABank phê duyệt/xác nhận chấp thuận cùng với các Điều kiện giao dịch chung tại điểm 5 nêu trên sẽ tạo thành một Hợp đồng thống nhất, trọn vẹn, thể hiện sự thỏa thuận của Tôi/Chúng tôi và SeABank và Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm được SeABank phê duyệt/xác nhận chấp thuận. Trong mọi trường hợp, SeABank có toàn quyền tiết lộ, cung cấp một phần hoặc toàn bộ thông tin tại Đơn Đăng ký này, các thông tin của Tôi/Chúng tôi liên quan đến giao dịch tại SeABank theo nhu cầu cung cấp, sử dụng của SeABank hoặc yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Tôi/Chúng tôi đồng ý với hạn mức tín dụng do SeABank cấp, bao gồm cả trong trường hợp hạn mức được cấp nhỏ hơn hạn mức đề nghị và bảo đảm tuân thủ đầy đủ các nội dung khác liên quan đến thẻ tín dụng (bao gồm nhưng không giới hạn trong phạm vi về: Lãi suất, phí, trả nợ, điều chỉnh hạn mức…) theo quy định của SeABank.

8. Tôi/chúng tôi xác nhận đã được SeABank tư vấn và giải thích rõ các vấn đề liên quan đến biểu phí của thẻ tín dụng, lãi suất, cách tính lãi và nguyên tắc miễn lãi, các trường hợp chuyển nợ quá hạn, phí chậm thanh toán, chấm dứt sử dụng thẻ và thu hồi nợ theo quy định của SeABank.

……, ngày ……. tháng ……. năm……

Chủ thẻ chính	**Chủ thẻ phụ 1**	**Chủ thẻ phụ 2**	**Chủ thẻ phụ 3**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*	*(Ký và ghi rõ họ tên)*	*(Ký và ghi rõ họ tên)*
Mẫu chữ ký 1	Mẫu chữ ký 2 (nếu có)		

X. PHẦN DÀNH RIÊNG CHO NGÂN HÀNG

Tên cán bộ tiếp nhận*:…… Ngày giờ nhận hồ sơ*…..…h…..phút, ngày...../...../……

Điện thoại di động*:……Mã SB*…… Mã người giới thiệu:……

Chức danh:*…… ……...Mã Sale ID*:……

Tôi/Chúng tôi ký tên dưới đây cam kết đã (i) thực hiện kiểm tra, đối chiếu, đánh giá tính xác thực của thông tin, tài liệu do khách hàng cung cấp với Bản gốc của tài liệu; (ii) thực hiện kiểm tra, đánh giá Khách hàng, thẩm định thực tế các thông tin để thay thế cho các chứng từ chứng minh (nếu có) theo quy định của SeABank ban hành từng thời kỳ. Tôi/Chúng tôi cam kết và khẳng định rằng các thông tin, tài liệu, dữ liệu khách hàng được cung cấp trên đây là đúng đắn, chân thực và đã được kiểm tra, kiểm chứng tính xác thực, phù hợp với thực tiễn theo đúng quy định, sổ tay nghiệp vụ, các hướng dẫn, đào tạo, cảnh báo của SeABank và kỹ năng, chuẩn mực nghề nghiệp của Tôi/Chúng tôi.

Tôi/Chúng tôi đã kiểm tra, kiểm soát các nội dung được cung cấp, trình bày trên đây trước khi ký vào đề xuất cấp tín dụng này

Tôi/Chúng tôi cam kết đã thẩm định thực tế các thông tin để thay thế cho các chứng từ chứng minh (nếu có) theo quy định của SeABank ban hành Tôi/Chúng tôi cam kết nội dung kê khai trên Đơn Đăng ký đã được thẩm định và cam kết chịu trách nhiệm với nội dung thẩm định khách hàng của mình hoàn toàn tuân thủ các quy định của pháp luật và đúng các quy định, điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt/đề xuất của SeABank. và đề xuất cấp tín dụng như sau:

KIẾN NGHỊ CẤP HẠN MỨC THẺ TÍN DỤNG CHO ÔNG/BÀ*: .....

1. Phân luồng phê duyệt hồ sơ*: ☐ Phân luồng ĐVKD
   ☐ Phân luồng Phê duyệt tín dụng KHCN
2. KH thuộc đối tượng*: ☐ Phê duyệt trước ☐ Phê duyệt thông thường ☐ Phê duyệt chính thức lô
3. Ý kiến của Cán bộ tiếp nhận*: ☐ Không đồng ý cấp hạn mức ☐ Đồng ý cấp hạn mức
4. Loại thẻ*: …… Hạng thẻ*: ……
   Mã Chương trình:……
   Quy trình phát hành*: ☐ Phát hành đơn lẻ ☐ Phát hành theo lô
   Mã Chính sách* *(Policy):*…… Theo Quyết định số*:……
   Phân nhóm KH* *(Object):* ☐ Không ☐ Có. Ghi rõ:…… ……
5. Hạn mức tín dụng đề xuất*: ……..…VND.
   ☐ Không tài sản bảo đảm ☐ Có tài sản bảo đảm: Tỷ lệ hạn mức tín dụng = ……% giá trị tài sản bảo đảm
6. Ưu đãi phí *(Nếu có - ghi rõ nội dung ưu đãi, và quyết định áp dụng[2]):*

……

……

……

……

7. Loại hồ sơ*: ☐ Hồ sơ thông thường ☐ Hồ sơ trình ngoại lệ
8. Thông tin thẻ phụ thẻ tín dụng *(Nếu có):* cấp thẻ phụ cho:
   ☐ Chủ thẻ phụ 1 ☐ Chủ thẻ phụ 2 ☐ Chủ thẻ phụ 3
9. Nội dung trình ngoại lệ: ……

……

……

……

……

……

……

Căn cứ, lý do trình ngoại lệ, điều kiện kèm theo: ……

……

……

……

……

……

……

[2] Trường hợp ĐVKD để trống phần này được hiểu Khách hàng không được nhận ưu đãi

10. Nội dung đánh giá/ thẩm định của Đơn vị kinh doanh:……..….
……..….
……..….
……..….
……..….
……..….
……..….
……..….

11.Thông tin khác *(Nếu có):*
……..….
……..….
……..….
……..….
…….....
…….....

Tôi/Chúng tôi đã kiểm tra, kiểm soát các nội dung được cung cấp, trình bày trên đây trước khi ký vào đề xuất cấp hạn mức thẻ tín dụng này.

……..…….. , ngày ……..….. tháng ……..…. năm……..……

Cán bộ tiếp nhận hồ sơ [3]
(Ký và ghi rõ họ tên)

……..…….. , ngày ……..….. tháng ……..…. năm……..……

Cấp ký đề xuất tại ĐVKD [4]
(Ký và ghi rõ họ tên)

……..…….. , ngày ……..….. tháng ……..…. năm……..……

PHÊ DUYỆT [5] CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN TẠI ĐƠN VỊ KINH DOANH [5]
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu [6])

[3] Chuyên viên Khách hàng cá nhân/ Chuyên viên Khách hàng ưu tiên/Chuyên viên Khách hàng cao cấp/Các chức danh tương đương theo mô hình/Cơ cấu tổ chức từng thời kỳ của SeABank.
[4] Theo thẩm quyền ký văn bản của SeABank từng thời kỳ
[5] Cấp thẩm quyền tại ĐVKD ký phê duyệt nếu hạn mức thẻ tín dụng thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐVKD, nếu hạn mức thẻ tín dụng không thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐVKD vui lòng để trống.
[6] Nếu đã ký và đóng dấu tại phần này thì không bắt buộc đóng dấu tại phần Cấp ký đề xuất tại ĐVKD.